

Số: 159/TTYT- DSTTGDSK
(V/v Rà soát thu thập số liệu
ghi chép TKBC và tổ chức truyền thông)

Kiên Hải, ngày 29 tháng 08 năm 2023

Kính gửi:

- Lãnh đạo Trạm y tế các xã;
- Viên chức Dân số-TTGDSK.

- Thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-BYT, ngày 10/01/2022 của Bộ Y tế về Quy định ghi chép ban đầu và chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành Dân số;

- Thực hiện kế hoạch số 63/KH-CCDS, ngày 31/7/2023 của Chi cục Dân số- KHHGD về thu thập số liệu giữa kỳ Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương. Để chuẩn bị cho công tác kiểm tra, giám sát và chấm điểm năm 2023;

Trung tâm Y tế huyện ban hành công văn đề nghị Lãnh đạo Trạm y tế các xã chỉ đạo Viên chức Dân số-TTGDSK và đội ngũ cộng tác viên thực hiện một số công việc như sau:

1/ Rà soát thu thập số liệu ghi chép thống kê báo cáo năm 2023 (có biểu mẫu kèm theo: Biểu 03)

- Tổng số người chuyển đến;
- Tổng số người Chuyển đi;
- Tổng số người chết; số người ly hôn, số người kết hôn, thay đổi sử dụng các biện pháp TT mới;

- Số phụ nữ 15-49 tuổi; phụ nữ 15-49 tuổi có chồng;
- Số cặp vợ chồng đang sử dụng Biện Pháp Tránh Thai;
- Số phụ nữ mang thai

2/ Thu thập số liệu cung cấp cho việc báo cáo giữa nhiệm kỳ Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp giai đoạn 2021-2025

*** Biểu 01:**

Năm 2021, 2022, 01-07/2023: Số trẻ em sinh ra sống, Trong đó: Số trẻ sinh là nam; là nữ; trẻ sinh là con thứ 02, con thứ 03 trở lên, số người chết, dân số trung bình

*** Biểu 02:**

- Số phụ nữ tương ứng theo từng nhóm tuổi
- Số phụ nữ có chồng theo từng nhóm tuổi
- Số con sinh ra còn sống theo từng nhóm phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ
- Tỷ suất sinh đặc trưng theo nhóm tuổi

(Kèm theo biểu mẫu: Biểu 01, biểu 02)

3. Tổ chức tuyên truyền họp nhóm và nói chuyện chuyên đề năm 2023

3.1/ Truyền thông vận động Nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không sinh con muộn, khuyến khích sinh đủ 02 con:

Xây dựng kế hoạch họp nhóm hoặc nói chuyện chuyên đề, mỗi tháng viên chức dân số xã phối hợp với cộng tác viên tổ chức ít nhất 01 cuộc, nội dung tuyên truyền vận động Nam, nữ thanh niên nên kết hôn trước 30 tuổi, khuyến khích sinh đủ 02 con sau 35 tuổi

3.2/ Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên)

Xây dựng kế hoạch họp nhóm hoặc nói chuyện chuyên đề, mỗi tháng viên chức dân số xã phối hợp với cộng tác viên tổ chức ít nhất 01 cuộc, nội dung tuyên truyền tư vấn về Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

3.3/ Tư vấn về tầm quan trọng của việc sàng lọc trước sinh và sơ sinh

Xây dựng kế hoạch họp nhóm hoặc nói chuyện chuyên đề, mỗi tháng viên chức dân số xã phối hợp với cộng tác viên tổ chức ít nhất 01 cuộc, nội dung tuyên truyền tư vấn về tầm quan trọng của việc sàng lọc, tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh nhằm phát hiện có nguy cơ cao mắc các bệnh di truyền, kịp thời chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh

3.4/ Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn

Xây dựng kế hoạch họp nhóm hoặc nói chuyện chuyên đề, mỗi tháng viên chức dân số xã phối hợp với cộng tác viên tổ chức ít nhất 01 cuộc, nội dung tuyên truyền tư vấn về tâm sinh lý và sức khỏe trước khi kết hôn cho các đối tượng thanh niên nam, nữ tại cộng đồng, thanh niên lao động dài ngày trên biển; truyền thông trực tiếp cho nam, nữ chuẩn bị kết hôn và vận động họ đến các cơ sở khám sức khỏe tiền hôn nhân để được tư vấn khám sức khỏe. tuyên truyền cho người dân hiểu về tác hại, hệ lụy của việc tảo hôn, kết hôn cận huyết thống

3.5/ Tư vấn về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

Xây dựng kế hoạch họp nhóm hoặc nói chuyện chuyên đề, mỗi tháng viên chức dân số xã phối hợp với cộng tác viên tổ chức ít nhất 01 cuộc, nội dung tuyên truyền, vận động chuyển đổi hành vi của người dân về hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh, vị trí và vai trò của phụ nữ hiện nay, bình đẳng giới...không lựa chọn giới tính thai nhi,... ngoài ra có thể phối hợp với các ban ngành, đoàn thể lồng ghép tuyên truyền nhân dịp 08/03, 20/10, mỗi cuộc số lượng người tùy theo buổi họp mặt

3.6/ Tuyên truyền về CSSKSS/KHHGD

Xây dựng kế hoạch họp nhóm hoặc nói chuyện chuyên đề, mỗi tháng viên chức dân số xã phối hợp với cộng tác viên tổ chức ít nhất 01 cuộc, nội dung tuyên truyền, vận động về chăm sóc sức khỏe sinh sản, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, làm mẹ an toàn, nạo phá thai an toàn, hiếm muộn vô sinh, sức khỏe sinh sản vị thành niên-TN, Sức khỏe phụ nữ cao tuổi, nhiễm khuẩn sinh sản, các bệnh lây truyền qua đường tình dục và điều trị dự phòng các bệnh đường sinh dục ...v...v...

Lưu ý: Ngoài thu thập thông tin các số liệu liệt kê chính ở phần (1), yêu cầu Viên chức DS-TTGDSK của xã hàng tháng, quý, năm báo cáo thống kê chuyên ngành dân số theo *Biểu 01-DSX, Biểu 02-DSX, Biểu 03-DSX* theo thứ tự các mục phải đảm bảo tính chính xác, báo số liệu cần đầy đủ kèm theo danh

sách tương ứng với từng mục. Hiện tại trong thời gian vừa qua các xã báo cáo số liệu biến động dân số về huyện còn chậm; thiếu số liệu và không chính xác, nhất là không đúng thời gian quy định, hầu hết cộng tác viên chưa cập nhật thông tin về KHHGD, về tình trạng hôn nhân trên phiếu hộ gia đình, còn một số hộ thừa hoặc thiếu nhân khẩu (do chuyển đi, chết hoặc chuyển đến) so với phiếu hộ gia đình trên sổ A0 dẫn đến việc khi nhập biến động trẻ sinh vào kho dữ liệu điện tử của huyện không có hộ để nhập; Từ đó gây khó khăn cho Phòng Dân Số-TTGDSK trong công tác nhập liệu vào kho Dữ liệu điện tử và tổng hợp số liệu báo cáo về Chi cục DS-KHHGD tỉnh; Bên cạnh đó công tác tổ chức tuyên truyền họp nhóm và nói chuyện chuyên đề, mặc dù đã có công văn số 40/CV-TTYT, ngày 15/3/2023 của Trung tâm Y tế Quy định gửi báo cáo và Hướng dẫn chấm điểm theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã trong công tác DS-TTGDSK (trong đó có hướng dẫn xây dựng kế hoạch tuyên truyền các nội dung về nâng cao chất lượng dân số) xong tới thời điểm hiện tại hầu hết các kế hoạch; Danh sách tổ chức tuyên truyền các nội dung họp kèm biên bản họp các xã gửi về huyện chưa đủ, còn thiếu rất nhiều;

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên ngành DS-TTGDSK để huyện nhập biến động vào kho dữ liệu điện tử, kết xuất làm căn cứ xây dựng các chỉ số, chuẩn bị cuối năm các xã tham mưu cho Đảng Ủy - HĐND và UBND; đồng thời đây cũng là tiêu chí để Trung Tâm Y Tế Huyện thẩm định chấm điểm các năm, đánh giá theo Bộ Tiêu Chí Quốc Gia về Y Tế xã và để chuẩn bị cho công tác kiểm tra, giám sát, chấm điểm năm 2023;

Đề nghị Trưởng Trạm y tế các xã quan tâm, chỉ đạo cho viên chức Dân số-TTGDSK xã phối hợp với đội ngũ cộng tác viên thực hiện:

(1) Rà soát thu thập số liệu ghi chép thống kê báo cáo năm 2023; (2) Thu thập số liệu Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp theo Biểu mẫu; (3) Tổ chức tuyên truyền họp nhóm và nói chuyện chuyên đề năm 2023;

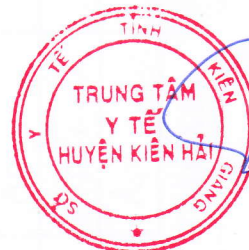
Yêu cầu viên chức Dân số-TTGDSK sắp xếp thời gian phù hợp rà soát thẩm định số liệu chính xác, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Trung tâm Y tế huyện (Qua phòng DS-TTGDSK) chậm nhất là ngày 31/10/2023;

Trên đây là công văn yêu cầu các xã Rà soát thu thập số liệu ghi chép thống kê báo cáo bổ sung nhập vào kho DLĐT; Thu thập số liệu Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp và tổ chức các hoạt động truyền thông công tác Dân số-KHHGD, mọi khó khăn, vướng mắc, các xã liên hệ về Trung tâm Y tế huyện (Phòng Dân số-Truyền thông giáo dục sức khỏe); trực tiếp qua số điện thoại: 0949777357 hoặc số: 0853066607 để cùng nhau giải quyết. /

Nơi nhận:

- BGĐ. TTYT;
- Phòng DS-TTGDSK;
- Trạm Y tế các xã;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



BIỂU 1

TỔNG HỢP SỐ LIỆU: SỐ SINH - SỐ CHẾT - DÂN SỐ TRUNG BÌNH
(Ban hành kèm theo kế hoạch số: 107/KH-TT-YT, ngày 21 tháng 8 năm 2023)

TT	Đơn vị	Năm 2021				Năm 2022				Tháng 10 năm 2023						
		Số trẻ em sinh ra còn sống	Trẻ là con thứ 2	Trẻ là con thứ 3 trở lên	Số người chết	Dân số trung bình	Số trẻ em sinh ra còn sống	Trẻ là con thứ 2	Trẻ là con thứ 3 trở lên	Số người chết	Dân số trung bình	Số trẻ em sinh ra còn sống	Trẻ là con thứ 2	Trẻ là con thứ 3 trở lên	Số người chết	Dân số trung bình
		Nam	Nữ			Nam	Nữ				Nam	Nữ				
1	Áp															
2	Áp															
3	Áp															
4	Áp															
Toàn Xã																

Người lập biểu

Trạm Y tế xã

TỔNG HỢP SỐ PHỤ NỮ VÀ SỐ CON THEO NHÓM TUỔI

(Ban hành kèm theo kế hoạch số: 107/KH-TTYT, ngày 21 tháng 8 năm 2023)

TT	Nhóm Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
		Số phụ nữ tương ứng trong từng nhóm tuổi (Người)	Số con sinh ra còn sống (Trẻ sinh sống)	Số phụ nữ tương ứng trong từng nhóm tuổi (Người)	Số con sinh ra còn sống (Trẻ sinh sống)	Số phụ nữ tương ứng trong từng nhóm tuổi (Người)	Số con sinh ra còn sống (Trẻ sinh sống)
1	15-19						
2	20-24						
3	25-29						
4	30-34						
5	35-39						
6	40-44						
7	45-49						
8	Tổng cộng						

Người lập biểu

Trạm Y tế xã

RÀ SOÁT THU THẬP SỐ LIỆU GHI CHÉP THÔNG KÊ BÁO CÁO NĂM 2023

(Ban hành kèm theo công văn số: 158/KH-TTYT, ngày 29 tháng 8 năm 2023)

TT	Đơn vị	Số người chuyển đến	Số người chuyển đi	Số người ly hôn	Số người kết hôn	Phụ nữ 15-49 tuổi	Phụ nữ 15-49 tuổi có chồng	Số Phụ nữ mang thai	Số cặp VC đang sử dụng BPTT	Số cặp VC chưa sử dụng BPTT
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Áp									
2	Áp									
3	Áp									
4	Áp									
	Toàn Xã									

Lưu Ý: Các xã gửi kèm danh sách số người chuyển đến, chuyển đi, ly hôn, kết hôn, phụ nữ mang thai ... tương ứng với từng mục và Phòng DS-TTGD SK để nhập vào kho DLĐT của huyện.

Người lập biểu

Trạm Y tế xã